SÔ ÑO VAN CHUYEN VAT LIEU CAT VE CONG TRÌNH

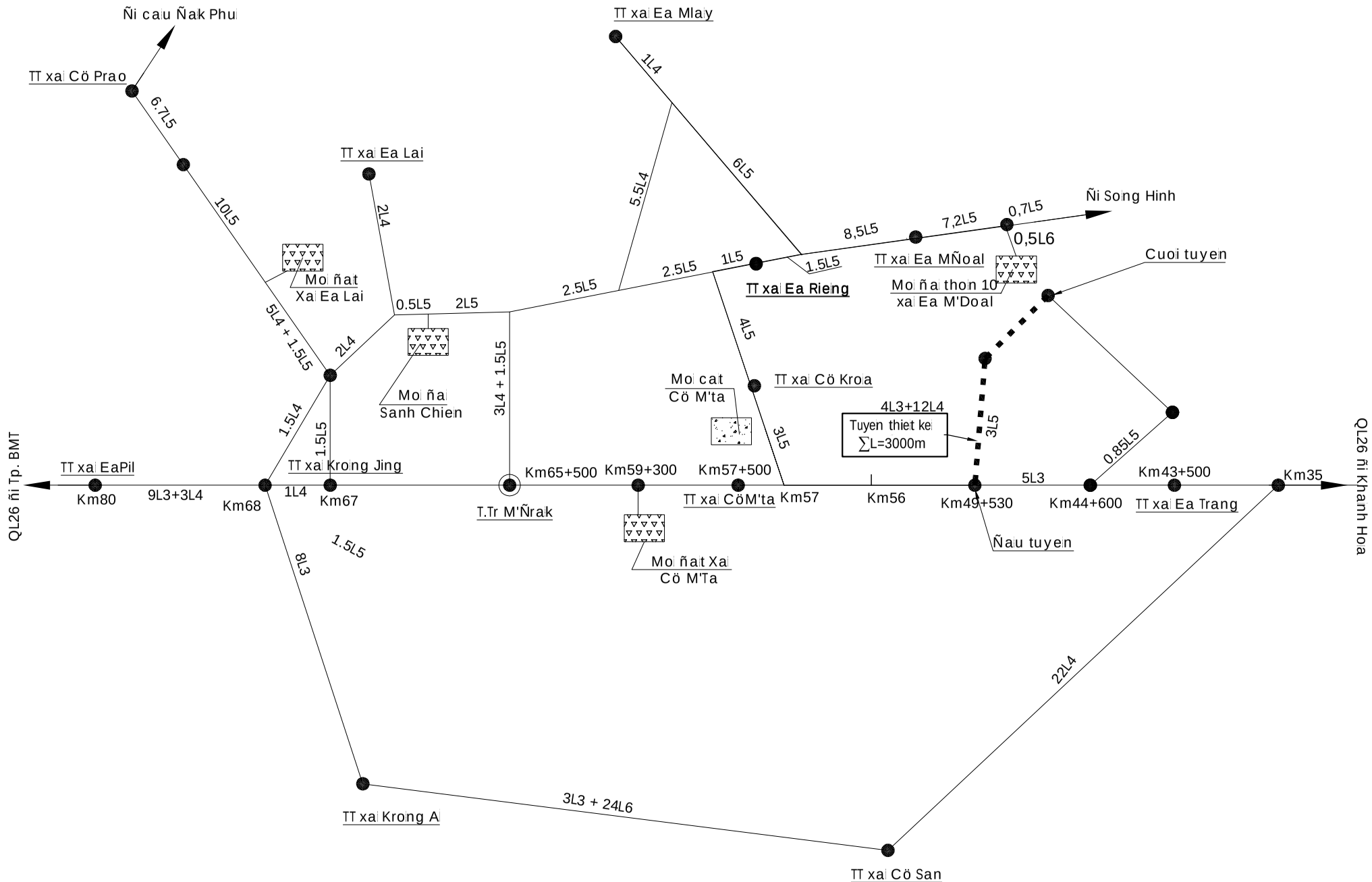

SÔ ÑO VAN CHUYEN VAT LIEU CAT VE CONG TRÌNH

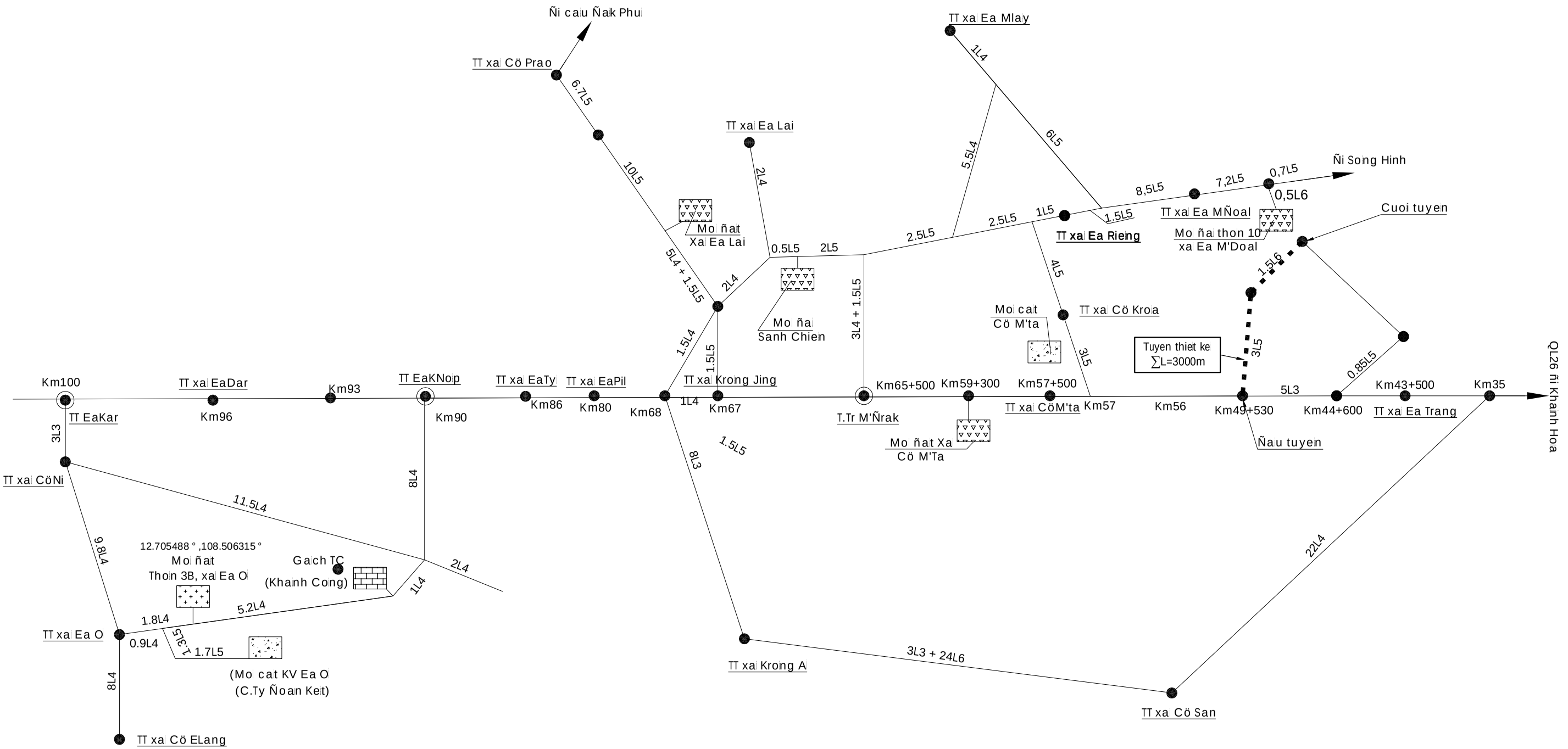

PHAM VI MAT ÑÖÔNG NHÖA HÖ HONG O GA

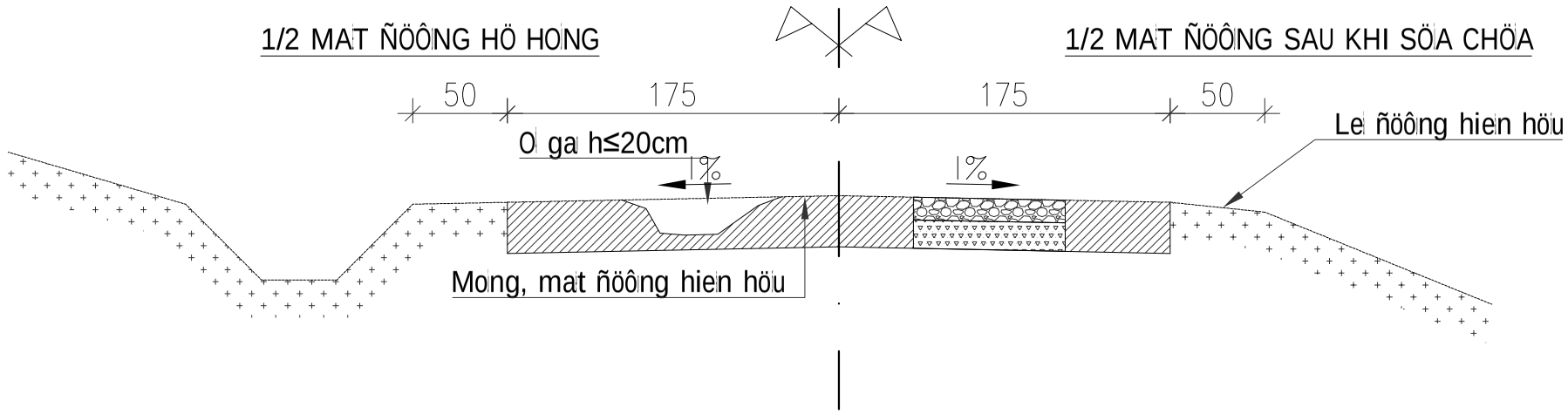

PHAM VI MAT ÑÖÔNG NHÖA BỊ RAN NÖT CHAN CHIM

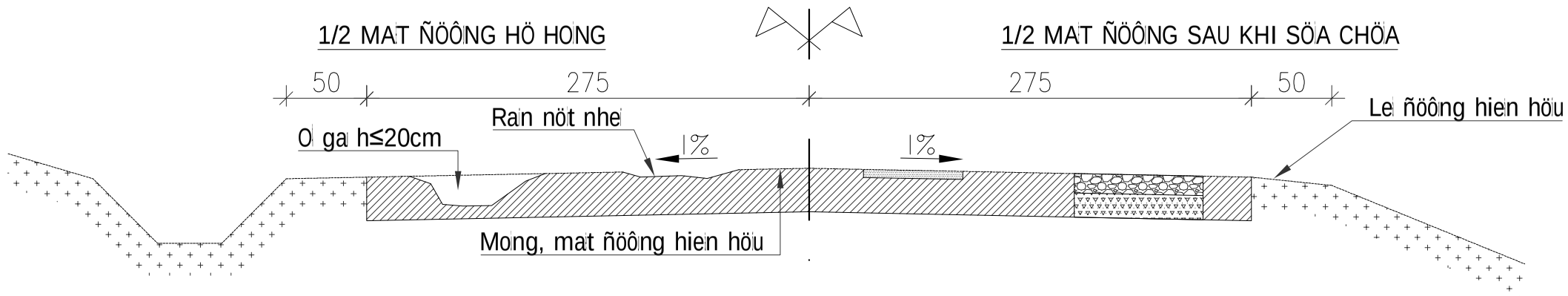

GIAI PHAP SÖA CHÖA MAT ÑÖÔNG RAN NÖT CHAN CHIM

(TY LE 1/25)

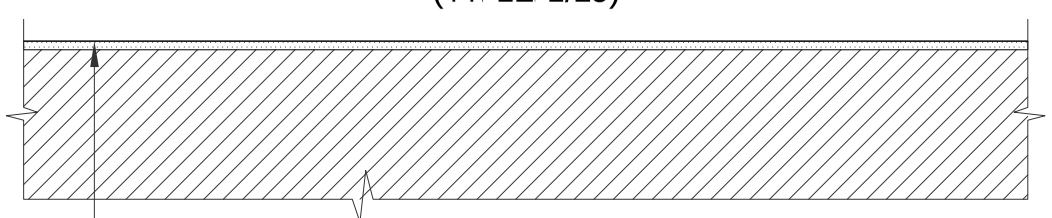

- Lang nhöa 2 lôp TCN 2.7kg/m^2
- Thoi bui ve sinh mat nhöa cu
- Mat ñöông nhöa cu hien höu

GIAI PHAP SÖA CHÖA MAT ÑÖÔNG NHÖA HÖ HONG O GA

(TY LE 1/25)

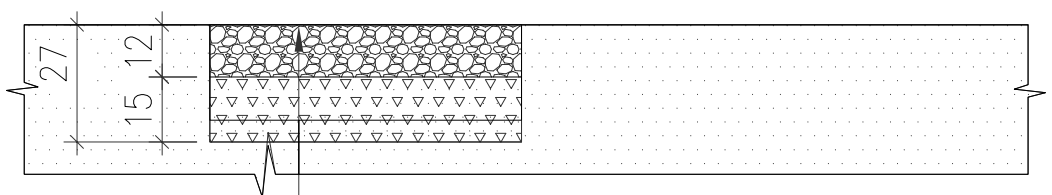

- Lang nhöa 3 lôp tieu chuan 4.5Kg/m2
- Lôp ña dam nöôc lôp tren day 12cm
- Lôp ña dam nöôc lôp döôi day 15cm

CHU ÑAU TÖ UBND XA EA TRANG ÑÔN VÒ TÖ VAN KHAO SAT THIET KE CONG TY TNHH TÖ VAN XAY DÖNG THANH MAI	CONG TRÌNH DUY TU BAO DÖÔNG ÑÖÔNG GIAO THONG BUON M'O XA EA TRANG -LAP BAO KINH TE KY THUAT-	Thiet Ke	KS. Nguyen Van Hong		Ñak Lak, ngay ... thang ... nam 2025 GIAM ÑOC GÑ. Nguyen Cong Löông	**MẶT CẮT NGANG ĐẠI DIỆN**	
		Chu trì TK	KS. Nguyen Van Hong			Ty Le: 1 / 50	Ma so: CNDH
		C.N.Ñ.A	KS. Nguyen Cong löông			Xuat Ban Lan: 01	Ban Ve :1 / 1
		KCS	KS. Nguyen Cong löông				

BÌNH ÑOÀ SÖÛA CHÖÕA MAT ÑÖÔØNG HÖ HOÛNG DUOÙI THAÚNG

LYÙ TRÌNH: KM0+0.00 -:- KM1+72.76

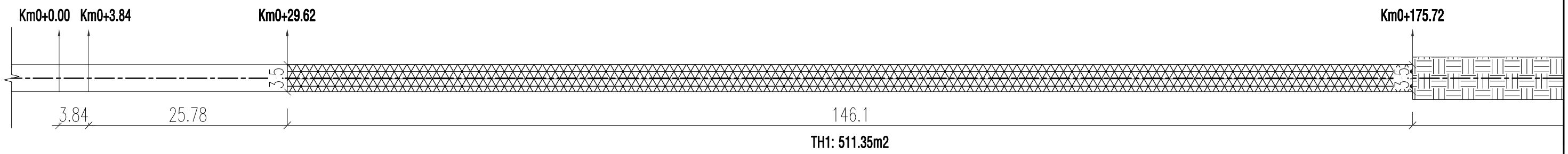

TH1: 511.35m2

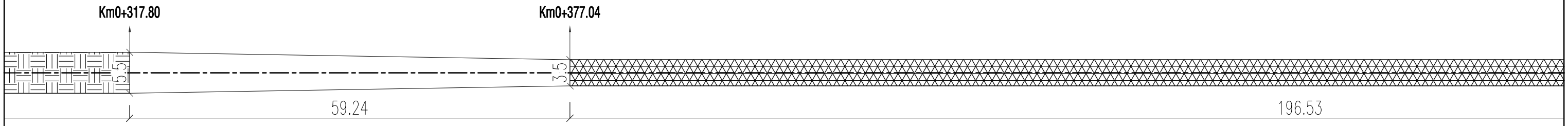

TH1: 687.86m2

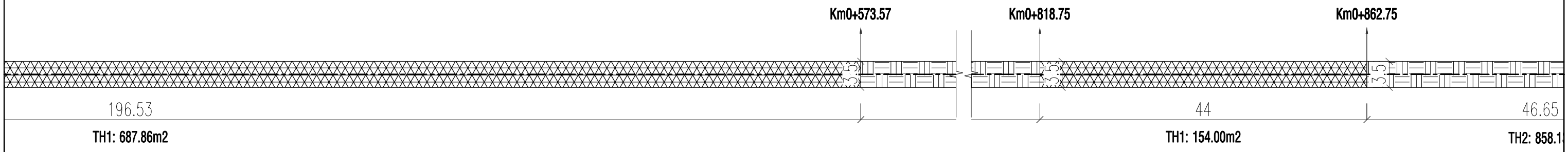

TH1: 687.86m2

TH1: 154.00m2

TH2: 858.1

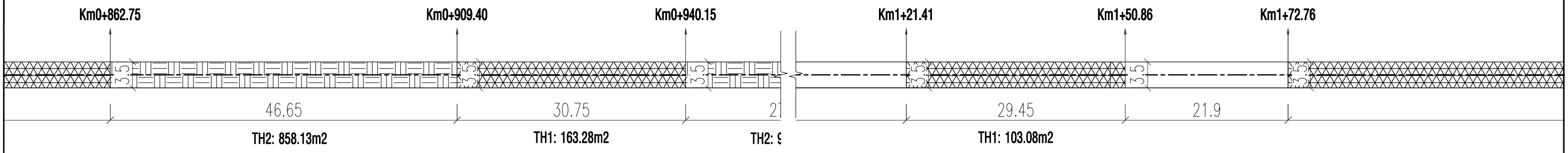

TH2: 858.13m2

TH1: 163.28m2

TH2: 9

TH1: 103.08m2

GIAI PHAP SÖA CHÖÕA

TH1: Mat ñöông hö hong o ga, lun
- Lôp mat ñöông lang nhöa tieu chuan 4.5kg/m2
- Lôp ña dam nöôc lôp tren day 12cm
- Lôp ña dam nöôc lôp döôi day 15cm
- Ñao o ga hö hong
- Lu xoâ ly nen ñao ño chat K>=0.95
- Ñao, xuc van chuyen ño ñi tö ñao o ga cö ly TB L=11.4km

TH2: Mat ñöông ran nöt chan chim
- Lôp mat ñöông lang nhöa tieu chuan 2.7Kg/m2
- Thoi bui ve sinh mat ñöông nhöa cu

GHI CHU

TH1: Mat ñöông hö hong o ga, lun — S= 8.25m2

TH2: Mat ñöông ran nöt chan chim — S= 163.35m2

Ñôn vò ban ve: M

CHU ÑAU TÖ UBND XAÕ EA TRANG	CONG TRÌNH DUY TU BAO DÖÔNG ÑÖÔNG GIAO THONG BUON M'O XAÕ EA TRANG	Thiet Ke	KS. Nguyen Van Hong	Ñak Lak, ngay ... thang ... nam 2025 GIAM ÑOC GÑ. Nguyen Cong Löông	**BÌNH ĐỒ SỬA CHỮA HƯ HỎNG MẶT ĐƯỜNG DUỐI THẲNG**
		Chu trì TK	KS. Nguyen Van Hong		Ty Le: 1 / 500 — Ma so: SCD-OGA
ÑÔN Vò TÖ VAN KHAO SAT THIET KEÁ CONG TY TNHH TÖ VAN XAY DÖNG THANH MAI	-LAP BAO KINH TEÁ KYÕ THUAT-	C.N.Ñ.A	KS. Nguyen Cong löông		Xuat Ban Lan: 01 — Ban Ve: 2 / 4
		KCS	KS. Nguyen Cong löông		

BÌNH ĐỒ SỬA CHỮA HƯ HỎNG MẶT ĐƯỜNG DUỖI THẲNG

LY TRÌNH: KM1+72.76 -:- KM2+377.20

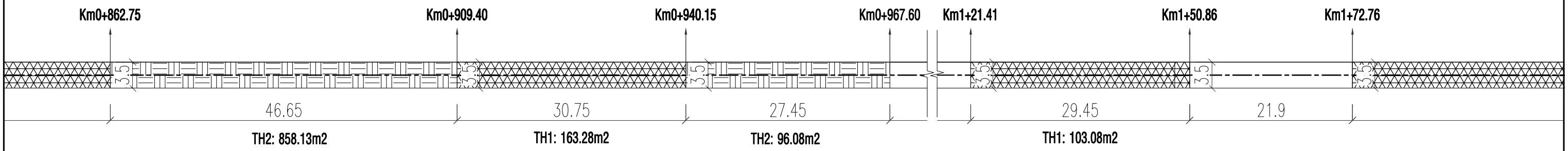

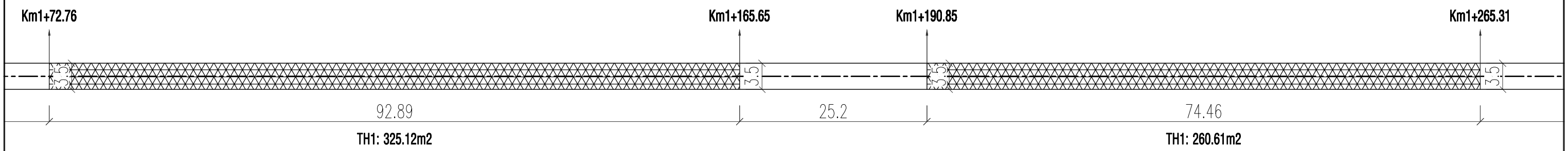

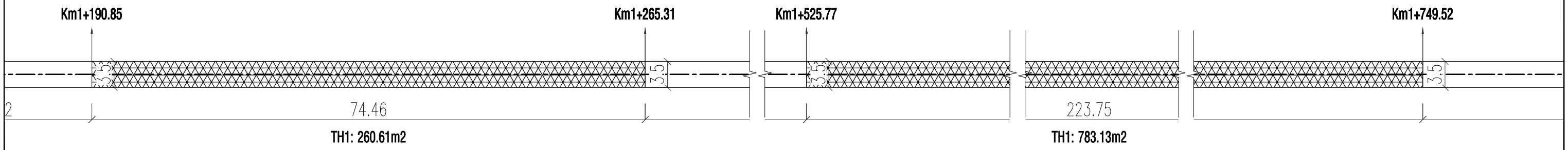

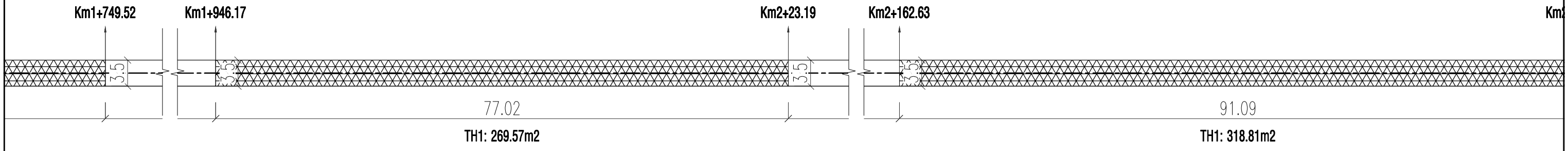

GIAI PHAP SÖA CHÖA

TH1: Mat ñöông hö hong o ga, lun
- Lôp mat ñöông lang nhöa tieu chuan 4.5kg/m2
- Lôp ña dam nöôc lôp tren day 12cm
- Lôp ña dam nöôc lôp döôi day 15cm
- Ñao o ga hö hong
- Lu xö ly nen ñao ño chat K>=0.95
- Ñao, xuc van chuyen ño ñi tö ñao o ga cö ly TB L=11.4km

TH2: Mat ñöông ran nöt chan chim
- Lôp mat ñöông lang nhöa tieu chuan 2.7Kg/m2

GHI CHU

TH1: Mat ñöông hö hong o ga, lun — S= 8.25m2

TH2: Mat ñöông ran nöt chan chim — S= 163.35m2

Ñôn vò ban ve: M

CHU ÑAU TÖ UBND XA EA TRANG	CONG TRÌNH DUY TU BAO DÖÔNG ÑÖÔNG GIAO THONG BUON M'O XA EA TRANG	Thiet Ke	KS. Nguyen Van Hong	Ñak Lak, ngay ... thang ... nam 2025 GIAM ÑOC GÑ. Nguyen Cong Löông
		Chu trì TK	KS. Nguyen Van Hong	
ÑÔN Vò TÖ VAN KHAO SAT THIET KE CONG TY TNHH TÖ VAN XAY DÖNG THANH MAI	-LAP BAO KINH TE KY THUAT-	C.N.Ñ.A	KS. Nguyen Cong löông	
		KCS	KS. Nguyen Cong löông	

BÌNH ĐỒ SỬA CHỮA HƯ HỎNG MẶT ĐƯỜNG DUỖI THẲNG

Ty Le: 1 / 500	Ma so: SCD-OGA
Xuat Ban Lan: 01	Ban Ve :1 / 4

BÌNH ĐỒ SỬA CHỮA HƯ HỎNG MẶT ĐƯỜNG DUỐI THẲNG

LY TRÌNH: KM2+377.20 -:- KM2+992.01

TH1: 107.10m2

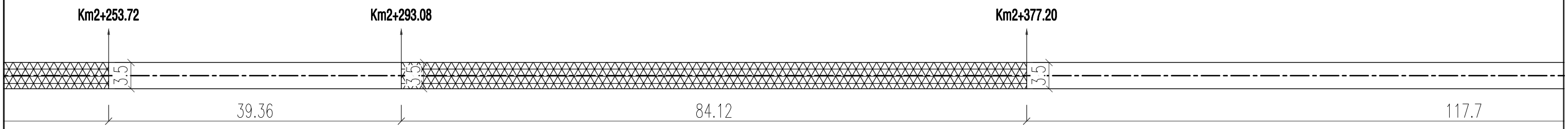

TH1: 294.42m2

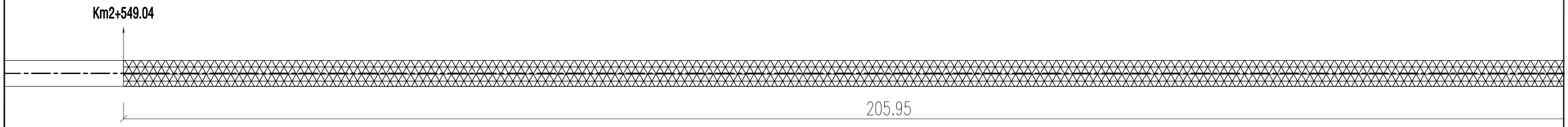

TH1: 720.82m2

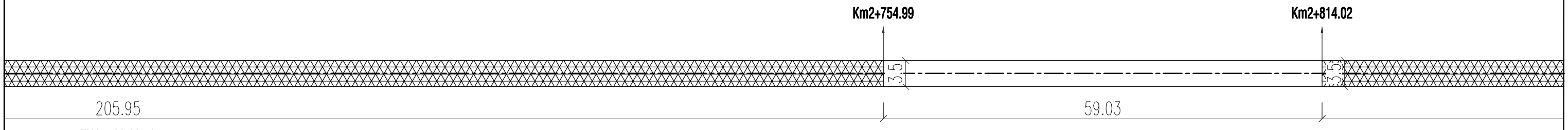

TH1: 720.82m2

GIAI PHAP SÖA CHÖA

TH1: Mat ñöông hö hong o ga, lun
- Lôp mat ñöông lang nhöa tieu chuan 4.5kg/m2
- Lôp ña dam nöôc lôp tren day 12cm
- Lôp ña dam nöôc lôp döôi day 15cm
- Ñao o ga hö hong
- Lu xö ly nen ñao ño chat K>=0.95
- Ñao, xuc van chuyen ño ñi tö ñao o ga cö ly TB L=11.4km

TH2: Mat ñöông ran nöt chan chim
- Lôp mat ñöông lang nhöa tieu chuan 2.7Kg/m2

GHI CHU

TH1: Mat ñöông hö hong o ga, lun — S= 8.25m2

TH2: Mat ñöông ran nöt chan chim — S= 163.35m2

Ñôn vò ban ve: M

CHU ÑAU TÖ UBND XA EA TRANG	CONG TRÌNH DUY TU BAO DÖÔNG ÑÖÔNG GIAO THONG BUON M'O XA EA TRANG	Thiet Ke	KS. Nguyen Van Hong	Ñak Lak, ngay ... thang ... nam 2025 GIAM ÑOC GÑ. Nguyen Cong Löông
ÑÔN Vò TÖ VAN KHAO SAT THIET KE CONG TY TNHH TÖ VAN XAY DÖNG THANH MAI	-LAP BAO KINH TE KY THUAT-	Chu trì TK	KS. Nguyen Van Hong	
		C.N.Ñ.A	KS. Nguyen Cong löông	
		KCS	KS. Nguyen Cong löông	

BÌNH ĐỒ SỬA CHỮA HƯ HỎNG MẶT ĐƯỜNG DUỐI THẲNG

Ty Le: 1 / 500	Ma so: SCD-OGA
Xuat Ban Lan: 01	Ban Ve :3 / 4

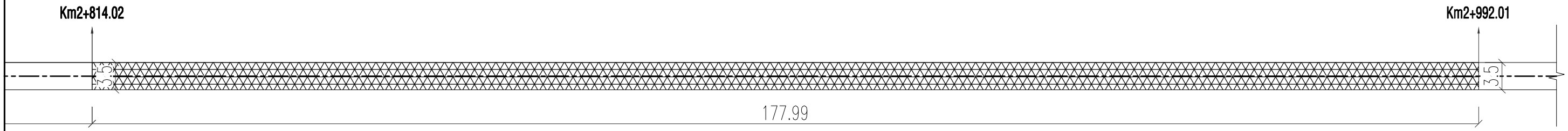

TH1: 622.97m2

STT	Lý trình			Cự ly (m)	Hư hỏng ổ gà, lún			Mặt đường rạn nứt chân chim			Ghi chú
	Từ Km	-:-	Đến Km		Dài (m)	Rộng TB (m)	Diện tích (m2)	Dài (m)	Rộng TB (m)	Diện tích (m2)	
1	Km0+003,84	-:-	Km0+029,62	25,78				25,78	4,00		CM
2	Km0+029,62	-:-	Km0+175,72	146,10	146,10	3,50	511,35				
3	Km0+175,72	-:-	Km0+231,70	55,98				55,98	5,50	307,89	
4	Km0+231,70	-:-	Km0+246,78	15,08							CÀU BTXM
5	Km0+246,78	-:-	Km0+377,04	130,26				130,26	5,50	716,43	
6	Km0+377,04	-:-	Km0+573,57	196,53	196,53	3,50	687,86				CM
7	Km0+573,57	-:-	Km0+818,75	245,18				245,18	3,50	858,13	
8	Km0+818,75	-:-	Km0+862,75	44,00	44,00	3,50	154,00				CM
9	Km0+862,75	-:-	Km0+909,40	46,65				46,65	3,50	163,28	
10	Km0+909,40	-:-	Km0+940,15	30,75	30,75	3,50	107,63				CM
11	Km0+940,15	-:-	Km0+967,60	27,45				27,45	3,50	96,08	
12	Km1+021,41	-:-	Km1+050,86	29,45	29,45	3,50					CM
13	Km1+050,86	-:-	Km1+072,76	21,90							
14	Km1+072,76	-:-	Km1+165,65	92,89	92,89	3,50					CM
15	Km1+165,65	-:-	Km1+190,85	25,20							
16	Km1+190,85	-:-	Km1+265,31	74,46	74,46	3,50					CM
17	Km1+265,31	-:-	Km1+525,77	260,46							
18	Km1+525,77	-:-	Km1+749,52	223,75	223,75	3,50					CM
19	Km1+749,52	-:-	Km1+946,17	196,65							
20	Km1+946,17	-:-	Km2+023,19	77,02	77,02	3,50					CM
21	Km2+023,19	-:-	Km2+162,63	139,44							
22	Km2+162,63	-:-	Km2+253,72	91,09	91,09	3,50					CM
23	Km2+253,72	-:-	Km2+293,08	39,36							
24	Km2+293,08	-:-	Km2+377,20	84,12	84,12	3,50					CM
25	Km2+377,20	-:-	Km2+494,90	117,70							
26	Km2+494,90	-:-	Km2+525,50	30,60	30,60	3,50					CM
27	Km2+525,50	-:-	Km2+549,04	23,54							MĐBTXM
28	Km2+549,04	-:-	Km2+754,99	205,95	205,95	3,50					CM
29	Km2+754,99	-:-	Km2+814,02	59,03							
30	Km2+814,02	-:-	Km2+992,01	177,99	177,99	3,50					CM
Tổng cộng				**2.934,36**	**1.504,70**	**49,00**	**5.266,45**	**1.391,04**	**53,50**	**2.141,805**	

GIAI PHAP SÖA CHÖA

TH1: Mat ñöông hö hong o ga, lun
- Lôp mat ñöông lang nhöa tieu chuan 4.5kg/m2
- Lôp ña dam nöôc lôp tren day 12cm
- Lôp ña dam nöôc lôp dôi day 15cm
- Ñao o ga hö hong
- Lu xo ly nen ñao ño chat K>=0.95
- Ñao, xuc van chuyen ño ñi tö ñao o ga co ly TB L=11.4km

TH2: Mat ñöông ran nöt chan chim
- Lôp mat ñöông lang nhöa tieu chuan 2.7Kg/m2

GHI CHU

TH1: Mat ñöông hö hong o ga, lun — S= 8,25m2

TH2: Mat ñöông ran nöt chan chim — S= 163,35m2

Ñôn vò ban ve: M

CHU ÑAU TÖ UBND XA EA TRANG	CONG TRÌNH DUY TU BAO DÖÔNG ÑÖÔNG GIAO THONG BUON M'O XA EA TRANG -LAP BAO KINH TE KY THUAT-	Thiet Ke	KS. Nguyen Van Hong	Ñak Lak, ngay ... thang ... nam 2025 GIAM ÑOC GÑ. Nguyen Cong Löông	**BÌNH ĐỒ SỬA CHỮA HƯ HỎNG MẶT ĐƯỜNG DUỖI THẲNG**
		Chu trì TK	KS. Nguyen Van Hong		
ÑÔN VÒ TÖ VAN KHAO SAT THIET KE CONG TY TNHH TÖ VAN XAY DÖNG THANH MAI		C.N.Ñ.A	KS. Nguyen Cong löông		Ty Le: 1 / 500 — Mai so: SCD-OGA
		KCS	KS. Nguyen Cong löông		Xuat Ban Lan: 01 — Ban Ve :4 / 4